

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện dạy học
theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”

Thực hiện Công văn số 1219/BGDDT-GDTrH ngày 25/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn tổng kết 5 năm “Đề án triển khai phương pháp Bàn tay nặn bột giai đoạn 2011-2015”, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ báo cáo kết quả triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác trong các trường trung học cơ sở trên địa bàn như sau:

I. Đánh giá kết quả đạt được trong việc triển khai thực hiện tại địa phương

1. Thuận lợi, khó khăn khi triển khai thực hiện

1.1. Thuận lợi

- Tất cả giáo viên các bộ môn Toán, Vật lý và Sinh học đều được tập huấn hướng dẫn một số nội dung về việc triển khai áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” (BTNB) và các phương pháp dạy học tích cực khác.

- Đa số giáo viên nhận thức đây là phương pháp dạy học tích cực và vận dụng vào giảng dạy mang lại hiệu quả cao.

- Đa số các trường có cơ sở vật chất khá đầy đủ, hiện đại đảm bảo việc dạy và học.

- Giáo viên tâm huyết, nhiệt tình, có năng lực chuyên môn vững vàng, chịu khó trong việc tìm tòi nghiên cứu tài liệu, thiết kế bài dạy.

- Giáo viên tận dụng tối đa thiết bị dạy học sẵn có ở trường, tự sưu tầm thêm các vật thật xung quanh, làm thêm đồ dùng dạy học và sưu tầm tư liệu trên Internet hỗ trợ tốt tiết dạy.

- Học sinh tích cực đóng góp ý kiến xây dựng bài, phát hiện và nắm bắt kiến thức, kỹ năng thực hành tốt.

1.2. Khó khăn

- Về điều kiện cơ sở vật chất:

+ Hiện nay, phần lớn bàn ghế lớp học được bố trí theo dãy, nối tiếp nhau, không thuận lợi cho việc tổ chức học theo nhóm.

+ Còn thiếu các phương tiện hỗ trợ hoạt động báo cáo, thảo luận của học sinh như máy tính, máy chiếu vật thể, projector,...; tài liệu bổ trợ cho hoạt động tìm tòi - khám phá,... Dụng cụ thí nghiệm còn chưa đồng bộ, hao mòn và độ chính xác không cao nên rất khó khi học sinh tự làm thí nghiệm.

- Chương trình sách giáo khoa:

+ Hiện nay, cấu trúc chương trình sách giáo khoa bố trí theo bài, không theo chủ đề có tính hệ thống; một số kiến thức của bài dạy còn dài dòng và có nhiều phần chưa phù hợp dạy theo phương pháp “BTNB”.

+ Học sinh vẫn còn thuộc vào nội dung có sẵn trong sách giáo khoa, hạn chế trong việc tìm tòi, tự bộc lộ quan điểm, ý kiến cá nhân.

- Về đội ngũ giáo viên:

+ Với phương pháp “BTNB”, để có thể cung cấp những kiến thức toàn diện và kỹ năng thực hành mới cho học sinh sẽ mất rất nhiều thời gian, đòi hỏi giáo viên cần phải có sự chuẩn bị kỹ càng, chu đáo, dự kiến nhiều tình huống cần giải quyết,... nếu không sẽ ảnh hưởng đến thời lượng của toàn tiết học và các môn học khác.

+ Một số giáo viên còn bỡ ngỡ, lúng túng khi xử lý tình huống giảng dạy nếu kiến thức khoa học, năng lực hạn chế.

- Về học sinh:

+ Số học sinh trên một lớp khá đông nên việc tổ chức học tập theo nhóm rất khó. Điều này cũng gây khó khăn trong tổ chức các hoạt động thực tế cho học sinh.

+ Trình độ của học sinh không đồng đều, khó tiếp cận với phương pháp giảng dạy mới. Nếu lớp học thụ động, kiến thức yếu thì khi tình huống đưa ra các em sẽ không tìm được vấn đề cần đặt ra, không đề xuất được thực nghiệm, sẽ không dự báo được kết quả thực nghiệm,... và tiết dạy theo phương pháp này không hiệu quả.

+ Khả năng vận dụng kiến thức của học sinh còn hạn chế.

2. Thông kê số trường; số lớp; số cán bộ, giáo viên được tập huấn, thực hiện dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”; số học sinh (theo khối lớp của từng cấp học) đã được triển khai, tham gia học tập phương pháp này

Trường, lớp, CB-GV, học sinh,... tập huấn, thực hiện dạy học, học tập theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”	Số lượng
- Số trường	67
- Số lớp	1.790
- Số CB-GV được Bộ, Sở GDĐT tập huấn (Toán, Lý, Sinh học)	1.698

- Số học sinh học tập theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” (Toán, Lý, Sinh học), trong đó:	60.890
+ Khối 6	18.301
+ Khối 7	16.808
+ Khối 8	14.308
+ Khối 9	11.473

3. Đánh giá hiệu quả dạy học, tính ưu việt, khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khi thực hiện dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực

- Hiệu quả dạy học

+ Giáo viên chủ động soạn bài, tích cực suy nghĩ, tìm tòi các thí nghiệm dạy học theo phương pháp “BTNB”. Từ đó, thúc đẩy giáo viên thường xuyên truy cập mạng Internet nhiều hơn để giải thích các tình huống do học sinh đưa ra trong tiết học.

+ Học sinh hứng thú trong học tập khi các em được tự tìm tòi, tự khám phá và tìm ra kiến thức mới. Học sinh hiểu bài chắc và khắc sâu được kiến thức. Phương pháp dạy học “BTNB” góp phần giúp học sinh phát triển năng lực quan sát, thực hành; kỹ năng làm việc hợp tác theo nhóm,...

+ Kết quả: 100% giáo viên dạy các môn Toán, Vật lý và Sinh học có thực hiện và khoảng 80% học sinh tham gia có hiệu quả với phương pháp “BTNB”.

- Tính ưu việt

+ Dạy học theo phương pháp “BTNB” thật sự mang lại hiệu quả rất lớn, giúp giáo viên có nhiều kinh nghiệm hơn trong giảng dạy, làm chủ được nội dung kiến thức của bài học.

+ Hệ thống câu hỏi mạch lạc, phong phú, giao tiếp giữa giáo viên và học sinh trở nên gần gũi, thân thiện.

+ Phương pháp “BTNB” là một phương pháp có tiến trình dạy học rõ ràng, dễ hiểu, có thể áp dụng được ở điều kiện của nhà trường hiện nay. Qua một số tiết áp dụng phương pháp “BTNB” trong dạy bộ môn Toán, Vật lý, Sinh học, có thể nhận thấy sự ham thích, hứng thú của học sinh với những hoạt động tìm hiểu kiến thức mới. Điều này chứng tỏ học sinh luôn ham thích được học tập, hăng say tìm tòi và sáng tạo.

+ Khi tiến hành phương pháp “BTNB”, học sinh khắc sâu được kiến thức cẩn bản, do học sinh tự thực hành hỏi đáp, tìm tòi, thực nghiệm để rút ra kiến thức cần ghi nhớ.

+ Các kiến thức khoa học, học sinh tiếp thu được luôn gắn với thực tiễn, khả năng sáng tạo, tính độc lập, tự chủ, tự giác của học sinh trong học tập từng bước được nâng lên.

+ Nhiều em vượt qua được sự nhút nhát, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, đa số đều tích cực, chủ động thực hiện các hoạt động học tập theo hướng dẫn của giáo viên, ngôn ngữ nói và viết thông qua thực hành được củng cố.

+ Thông qua việc sử dụng phương pháp “BTNB” vào trong bộ môn, đặc biệt là các môn khoa học tự nhiên sẽ giúp học sinh yêu thích bộ môn, sáng tạo trong học tập. Từ đó, giúp các em phát triển tư duy, ứng dụng kiến thức đã học vào sáng tạo đồ dùng học tập, các sản phẩm tham gia các cuộc thi như Cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng các cấp đạt hiệu quả cao.

+ Qua tiết học, các em biết mạnh dạn tự đánh giá mình, đánh giá bạn, biết ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Khó khăn, hạn chế

Lãnh đạo nhà trường

Vai trò chỉ đạo của Ban lãnh đạo nhà trường chưa thật sự quyết tâm và thường xuyên.

Giáo viên

+ Đôi khi có những tiết dạy không đủ thời gian thực hiện trên lớp do thao tác thực hiện của học sinh chậm.

+ Phương pháp “BTNB” tốn quá nhiều thời gian.

+ Đa số giáo viên đã có nhận thức và hiểu biết về phương pháp “BTNB” nhưng chưa mạnh dạn áp dụng phương pháp này vào việc dạy học nên kĩ năng vận dụng phương pháp “BTNB” còn nhiều hạn chế.

+ Giáo viên phải bỏ nhiều công sức chuẩn bị như: đầu tư nhiều cho kế hoạch bài học, các nguyên vật liệu, dụng cụ thí nghiệm,...

+ Kiến thức chuyên sâu về khoa học của một số giáo viên còn hạn chế. Vì vậy, đôi khi giáo viên còn gặp nhiều khó khăn trong việc giải đáp các câu hỏi, các vấn đề thắc mắc của học sinh, còn lúng túng khi học sinh nêu câu hỏi thắc mắc, hướng dẫn học sinh làm thí nghiệm.

+ Một số giáo viên chưa thật sự quan tâm đến việc hình thành phương pháp tự học, rèn kĩ năng và thói quen tự tìm tòi nghiên cứu trước các sự vật, hiện tượng tự nhiên xung quanh.

+ Trước khi tổ chức hoạt động dạy và học, giáo viên phải tốn nhiều thời gian để chuẩn bị như: đầu tư nhiều cho kế hoạch bài học, các nguyên vật liệu,

dụng cụ thí nghiệm, dự kiến các tình huống, xử lý tình huống có thể xảy ra trong quá trình thực hiện,...

+ Kiến thức chuyên sâu về khoa học của một số giáo viên chưa được cập nhật kịp thời nên gặp nhiều khó khăn trong việc giải đáp các câu hỏi, xử lý các tình huống thực hành, các vấn đề thắc mắc của học sinh, cách gợi ý cho học sinh nêu câu hỏi thắc mắc, hướng dẫn học sinh làm thí nghiệm chưa đi vào trọng tâm.

+ Một số giáo viên chưa thoát ra được cách dạy học truyền thống như yêu cầu học sinh học thuộc lòng, nhồi nhét áp đặt kiến thức khoa học, chưa phát huy được tính tò mò ham hiểu biết của học sinh.

- **Nguyên nhân**

+ Do một vài học sinh chưa hòa nhập kịp tiến độ hoạt động của nhóm, năng lực một vài em còn hạn chế.

+ Thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị; mất nhiều thời gian chuẩn bị cho tiết dạy; số học sinh/lớp khá đông; ít tài liệu phục vụ cho nghiên cứu và giảng dạy.

- **Giải pháp**

+ Chỉ đạo từng trường xây dựng kế hoạch cụ thể, tạo điều kiện để tất cả giáo viên được tập huấn, hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ giảng dạy.

+ Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục tổ chức phụ đạo học sinh yếu, tăng cường giúp đỡ những học sinh hạn chế về kỹ năng thực hành.

+ Giáo viên cần lựa chọn bài dạy theo phương pháp bàn tay nặn bột. Cần lập kế hoạch dạy học. Phân công chuẩn bị dụng cụ học tập, không gian lớp học phù hợp với bài học.

+ Sớm khắc phục những khó khăn, hạn chế nêu trên để áp dụng hiệu quả phương pháp “BTNB”.

4. Định hướng, đề xuất, kiến nghị triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột”

4.1. Định hướng

- Giáo viên cần nghiên cứu nội dung chương trình, lựa chọn các bài học và nội dung kiến thức có thể áp dụng phương pháp “BTNB”.

- Tổ chức lớp học tốt ngay từ đầu.

- Tình huống xuất phát phải ngắn gọn, gần gũi, dễ hiểu với học sinh.

- Câu hỏi nêu vấn đề phải phù hợp với trình độ, gây mê thuẫn nhận thức và kích thích tính tò mò, thích tìm tòi, nghiên cứu của học sinh, dùng câu hỏi mở, không dùng câu hỏi đóng.

- Giáo viên cần khéo léo lựa chọn một số ý tưởng ban đầu khác biệt trong lớp để giúp học sinh so sánh và đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài học.
- Sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ cho bài dạy áp dụng phương pháp “BTNB”.

- Giáo viên phải tận dụng tối đa thiết bị dạy học sẵn có, tự sưu tầm thêm các vật thật xung quanh, làm thêm đồ dùng dạy học và sưu tầm tư liệu trên Internet hỗ trợ tốt tiết dạy.

4.2. Đề xuất, kiến nghị

- Tổ chức tập huấn định kỳ để giáo viên trao đổi, rút kinh nghiệm.
- Mở rộng các lớp tập huấn về phương pháp “BTNB” ở các môn xã hội.
- Tài liệu giảng dạy phải được biên soạn phù hợp với chương trình từng bộ môn để giáo viên thực hiện. Xây dựng các bài học có thể sử dụng phương pháp “BTNB” trong chương trình, các thí nghiệm, các tiến trình của phương pháp một cách cụ thể.
- Tổ chức kiểm tra đánh giá để khuyến khích, tư vấn, định hướng đúng đắn trong việc dạy học theo phương pháp “BTNB”.
- Cung cấp, giới thiệu nguồn tài liệu hỗ trợ cho hoạt động tìm tòi - khám phá cho giáo viên và học sinh,...

II. Lựa chọn sản phẩm (File đính kèm).

Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ lựa chọn 05 sản phẩm có kế hoạch dạy học hoặc giáo án (kèm theo đĩa hình) minh họa các tiết dạy theo phương pháp “BTNB” và các phương pháp dạy học tích cực tiêu biểu.

Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ trân trọng kính báº!
12

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Vụ GDTrH, Bộ GD&ĐT;
- Lưu: GDTrH, GDTH, VT,

